

Số: **433** /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày **08** tháng **6** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 8  
dự án: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành đơn giá bồi thường về nhà, công trình xây dựng trên đất, cây trồng vật nuôi và các tài sản khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So);*



Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Lai Châu V/v Ban hành Quy định về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất ở; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất; diện tích, kích thước tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND thành phố Lai Châu V/v Ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So);

Căn cứ Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND thành phố Lai Châu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất cho 07 dự án trên địa bàn thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND thành phố Lai Châu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất cho 03 dự án trên địa bàn thành phố Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 376/TTr-TNMT ngày 05/ 6 /2023.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 8 dự án Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So), cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường hỗ trợ, tái định cư chủ đầu tư phải chi trả bổ sung là: 55.188.532 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu một trăm tám mươi tám nghìn năm trăm ba mươi hai đồng).

#### Trong đó:

- Chi trả cho chủ sở hữu:	55.188.532 đồng
+ Về đất:	280.000 đồng
+ Tài sản, vật kiến trúc:	54.068.532 đồng
+ Chính sách hỗ trợ:	840.000 đồng

4-20

198

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí chi trả, thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất.

- Nguồn kinh phí chi trả: Lấy từ nguồn vốn của dự án.

- Thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất: Thực hiện theo Điều 24 Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã San Thàng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình có tên trong phương án bồi thường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (thay b/c);
- BQLDA Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Lai Châu;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Xiêng**



**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (PHÊ DUYỆT BỔ SUNG LẦN 8)**

**Dự án: Nâng cấp đường Tỉnh lộ 130 (San Thành - Thèn Sin - Mường So)**

(Kèm theo Quyết định số: **433** /QĐ-UBND ngày **08** tháng 6 năm 2023 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
<b>A</b>	<b>Tổng cộng</b>				<b>55.188.532</b>
<b>I</b>	<b>Chi trả cho chủ sở hữu</b>				<b>55.188.532</b>
1	Về đất				280.000
2	Về tài sản vật kiến trúc				54.068.532
3	Về chính sách hỗ trợ				840.000
<b>B</b>	<b>Chi tiết cho các hộ dân</b>				<b>55.188.532</b>
<b>1</b>	<b>Họ và tên: Nguyễn Văn Dương</b>				
	<b>Địa chỉ thường trú: Bản Chìn Chu Chải - xã San Thành</b>				
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a).</b>				<b>3.091.966</b>
<b>a</b>	<b>Về tài sản vật kiến trúc (Toàn bộ tài sản trên đất do ông Nguyễn Văn Dương tạo lập vào năm 2003. Khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Tài sản sử dụng ổn định, không tranh chấp, tài sản được tạo lập trước khi có kế hoạch sử dụng đất. Sử dụng đúng mục đích sử dụng đất.)</b>				<b>3.091.966</b>
1	Bán mái xây gạch bi T12cm mái lợp tôn nền BT đá dăm cao 3,4 m (1.7*6.2)	m2	10.54	492.800	5.194.112
2	Kè đá xây dưới tường móng nhà (2.5*15*0.6)	m3	22.50	392.700	8.835.750
	<b>Tài sản ảnh hưởng không sử dụng được</b>				
3	Bán mái xây gạch bi T12cm mái lợp tôn nền BT đá dăm cao 3,4 m (2.7*6.2)	m2	16.74	492.800	8.249.472
	<b>Truy thu số tiền bồi thường, hỗ trợ một số hạng mục đã được phê duyệt tại Quyết định 903/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Lai Châu</b>				
1	Truy thu số tiền bồi thường, hỗ trợ hạng mục "Bán mái xây gạch bi T12cm mái lợp tôn nền BT đá dăm cao 3,4 m (1.7*6.2)" đã được phê duyệt tại Quyết định 903/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Lai Châu.	m2	10.54	443.520	4.674.701
2	Truy thu số tiền bồi thường, hỗ trợ hạng mục "Kè đá xây dưới tường móng nhà (2.5*15*0.5)" đã được phê duyệt tại Quyết định 903/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Lai Châu.	m3	18.75	392.700	7.363.125
3	Truy thu số tiền bồi thường, hỗ trợ hạng mục "Bán mái xây gạch bi T12cm mái lợp tôn nền BT đá dăm cao 3,4 m (2.7*6.2)" đã được phê duyệt tại Quyết định 903/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Lai Châu.	m2	16.12	443.520	7.149.542





TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
<b>2</b>	<b>Họ và tên: Vui Văn Dỵ</b>				
	<b>Địa chỉ thường trú: Bản Chín Chu Chải - xã San Thành</b>				
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a).</b>				
	<b>28.014.829</b>				
<b>a</b>	<b>Về tài sản vật kiến trúc (Tài sản tạo lập năm 2008, khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Tài sản tạo lập trước kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Sử dụng sai mục đích sử dụng, sử dụng ổn định không tranh chấp.</b>				<b>28.014.829</b>
1	Sắt hộp 4x8 dày 4 ly	m	13	60.583	787.579
2	Sắt hộp 6x3 dày 2 ly	m	30	44.834	1.345.020
	<b>Phần tài sản ảnh hưởng không sử dụng được</b>				
1	Nhà xây gạch bi T12cm mái lợp tôn trần thạch cao nền láng VXM cao 3.8m (3*10,7)	m2	32.1	806.300	25.882.230
<b>3</b>	<b>Họ và tên: Đỗ Thị Thủy</b>				
	<b>Địa chỉ thường trú: Bản Mới - xã San Thành</b>				
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a).</b>				
	<b>22.961.737</b>				
<b>a</b>	<b>Về tài sản vật kiến trúc (tài sản tạo lập năm 2012, khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, xây dựng trước kế hoạch sử dụng đất hàng năm, đúng mục đích sử dụng đất, sử dụng ổn định không tranh chấp</b>				<b>22.961.737</b>
1	Tôn bung đầu hồi (8,5*3,0)	m2	25.5	115.500	2.945.250
2	Tôn bung đầu hồi (4,8*1,4)	m2	6.72	115.500	776.160
3	Dây điện trần phủ 2*6	m	50	49.182	2.459.100
4	Dây điện trần phủ 2*4	m	50	30.455	1.522.750
5	Sắt hộp 4*8 dày 4 ly	m	81	60.583	4.907.223
6	Tấm đan BTCT (10,5*1,6*0,15)	m3	2.52	1.393.700	3.512.124
7	Nền láng VXM dày 3 cm (10,5*2,0)	m2	16.8	39.600	665.280
8	Ống thép phi 45 dày 2 ly (tính bằng đơn giá ống thép phi 48 dày 1,4 ly)	m	2.5	31.500	78.750
9	Mái tôn (9*1)	m2	9	115.500	1.039.500
	<b>Phần tài sản ảnh hưởng không sử dụng được</b>				
1	Bê phốt xây gạch đỏ T11 cm	m3	6.0	842.600	5.055.600
<b>4</b>	<b>Họ và tên: Hoàng Văn Tiến và bà Vui Thị Phá</b>				



TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
<b>Địa chỉ thường trú: Bản Chín Chu Chải, xã San Thành, thành phố Lai Châu</b>					
<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ ( bằng a+b).</b>					<b>1.120.000</b>
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				<b>280.000</b>
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	8.0		
2	Loại đất:				
2.3	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m <sup>2</sup>	8.0	35.000	280.000
	Vị trí: vị trí 1				
	<p>Nguồn gốc: Được cấp giấy chứng nhận QSD đất số BQ 532760 do UBND thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu) cấp ngày 31/12/2013. Toàn bộ diện tích thu hồi gia đình sử dụng ổn định không tranh chấp.</p>				
<b>b</b>	<b>Về chính sách hỗ trợ</b>				<b>840.000</b>
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp (Hỗ trợ bằng 3 lần giá đất bằng trồng cây hàng năm khác theo Điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/05/2020 của UBND tỉnh Lai Châu)	m <sup>2</sup>	8.0	105.000	840.000

